

Số: 65/2025/QĐST-HNGĐ

Sơn Dương, ngày 25 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 61/2025/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 02 năm 2025 giữa:

** Nguyên đơn:* Chị **Dương Thị Minh N**, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Thôn V, xã S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

** Bị đơn:* Anh **Đinh Văn N1**, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Thôn V, xã S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị Minh N và anh Đinh Văn N1 (Giấy chứng nhận kết hôn số 55/2019 ngày 27 tháng 9 năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Dương Thị Minh N và anh Đinh Văn N1 đều xác định có một con chung là cháu Đinh Bảo L, sinh ngày 09/01/2020.

Hai bên thoả thuận, giao cháu Đinh Bảo L, sinh ngày 09/01/2020 cho chị Dương Thị Minh N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi.

Anh N1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà, đất chung: Chị Dương Thị Minh N và anh Đinh Văn N1 đều xác nhận, anh chị không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Dương Thị Minh N và anh Đinh Văn N1 đều xác định không cho ai vay tiền và cũng không nợ tiền ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Chị Dương Thị Minh N tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai ký hiệu BLTU/25 số 000020 ngày 24/03/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị N 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền chênh lệch tạm ứng án phí.

Anh Đinh Văn N1 không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương;
- UBND xã Sơn Nam nơi ĐKKH;
- Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huyền Trang